**GIÁO ÁN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

Năm học: 2023-2024

Môn: Ngữ văn Lớp: 7 Thời điểm đánh giá: Giữa học kì II – Tuần 28

**I. MỤC TIÊU**

**-** Đối với HS: Nhìn nhận được những điểm đạt được và chưa đạt được của bản thân về kiến thức, kỹ năng trong giữa học kì II để có thể có những điều chỉnh kịp thời cho quá trình học tập kế tiếp.

**-** Đối với GV: Nhìn nhận được quá trình dạy học thông qua kết quả bài kiểm tra để có thể điều chỉnh hoạt động dạy học trong thời gian kế tiếp.

**II. PHẠM VI ĐÁNH GIÁ**

- Văn bảntruyện ngụ ngôn *“Câu chuyện cái bình nứt”*: thể loại, lý giải chi tiết, bài học.

- Tiếng Việt: biện pháp tu từ: thành ngữ, phó từ, nhân hoá, phép liên kết câu.

- Tập làm văn: Viết bài văn trình bày ý kiến tán thành về một vấn đề trong cuộc sống: Văn nghị luận

**III. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA**

- Hình thức: 40% trắc nghiệm, 60% tự luận.

**IV. BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề/Bài****(1)****Phần 1: Đọc hiểu** | **Yêu cầu cần đạt****(2)** | **Mức độ****(3)** | **Câu hỏi****(6)** | **Thời gian làm bài (phút)****(6)** | **Điểm** | **Tổng****(9)** |
| **Số điểm****(7)** | **Tỉ lệ %****(8)** |  |
| - Nhận biết thể loại | NB | Câu 1 | 2 phút | 0,5đ | 5% | 6 điểm60%  |
| - Nhận diện các kiến thức tiếng việt: phó từ, thành ngữ, phương tiện liên kết câu | NB | Câu 2,3,4 | 7 phút | 1,5đ | 15% |
| - Phân tích, lí giải chi tiết. | TH | Câu 5,6,7,8 | 10 phút | 2đ |  20% |
| - Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ nhân hoá được sử dụng trong văn bản. | TH | Câu 9 | 7 phút | 1đ | 10% |
| - Rút ra những bài học cho bản thân từ nội dung văn bản. | VD | Câu 10 | 7 phút | 1d | 10% |
| **Phần II: Viết** | HS chọn 1 trong 2 đề:Văn nghị luận dạng nêu ý kiến tán thànhĐề 1: “*Cuộc sống của chúng ta như chiếc bình nứt, không ai hoàn hảo cả”*Đề 2: *“Tình yêu thương sẽ tạo nên sức mạnh”* | VDC\* | Câu 11 | 45 phút | 4đ | 40% |  4 điểm40% |
| **Tổng** | 11 câu | 85 phút làm bài; 5p đọc đề và rà soát bài làm. | 10 điểmNB: 2 điểmTH: 3 điểmVD: 1 điểmVDC: 4 điểm | 100% | 10 điểm100% |



**V. Câu hỏi**

**PHẦN I. (6 ĐIỂM) ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**

**Đọc văn bản dưới đây và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**CÂU CHUYỆN CÁI BÌNH NỨT**

*Một người nông dân có hai cái bình gốm lớn. Một trong hai cái bình thì rất tốt nhưng cái còn lại bị nứt nên lượng nước mang về nhà không được nhiều. Và thế là trong khi cái bình tốt luôn tỏ ra hãnh diện, nở mày nở mặt thì cái bình nứt lại luôn cảm thấy buồn bã và tủi hổ.*

*Một hôm trăng thanh gió mát, cái bình nứt nhỏ to tâm sự với người chủ của mình: “Tôi thấy thật xấu hổ và buồn về bản thân mình. Suốt hai năm qua, do vết nứt của tôi mà nước đã bị rò rỉ trên đường về nhà. Ông đã phải làm lụng vất vả nhưng kết quả mang lại không hoàn toàn như ông mong muốn.”*

*Với vẻ mặt cảm thông, người nông dân ân cần nói với cái bình nứt: “Ngươi có thấy trên con đường ta gánh nước hàng ngày, những khóm hoa chỉ mọc một phía bên ngươi không? Thật ra, ta đã biết rất rõ và cảm thông với vết nứt của ngươi. Ta đã lấy điểm yếu đó để biến nó thành lợi điểm; ta gieo một số hạt hoa ở vệ đường phía bên ngươi. Giờ đây, ta có thể hái những bông hoa tươi tắn ấy để trang trí nhà cửa. Không có vết nứt của ngươi, ta đã không có những bông hoa duyên dáng để làm đẹp ngôi nhà của mình.”*

*Nghe thấy vậy, chiếc bình nứt mỉm cười thật tươi, cảm ơn người chủ tuyệt vời.*

(Truyện cổ Ấn Độ, NXB Văn học, 2009)

**Câu 1.** *(0,5 điểm)*Truyện *“Câu chuyện cái bình nứt”* thuộc thể loại nào mà em đã được học?

A. Truyện truyền thuyết B. Truyện đồng thoại

C. Truyện ngụ ngôn D. Truyện cổ tích

**Câu 2.***(0,5 điểm)* Chỉ ra **một phó từ** trong câu sau: “*Ta đã lấy điểm yếu đó để biến nó thành lợi điểm”.*

A.  đã                       B. lấy                   C. biến                                  D. Ta

**Câu 3.***(0,5 điểm)* Hãy tìm **một thành ngữ** trong câu: *“Và thế là trong khi cái bình tốt luôn tỏ ra hãnh diện, nở mày nở mặt thì cái bình nứt lại luôn cảm thấy buồn bã và tủi hổ”.*

A. nở mày nở mặt B. buồn bã và tủi hổ

C. tỏ ra hãnh diện D. cái bình tốt

**Câu 4.** *(0,5 điểm)* Cho đoạn văn: *“Giờ đây, ta có thể hái những bông hoa tươi tắn ấy để trang trí nhà cửa. Không có vết nứt của ngươi, ta đã không có những bông hoa duyên dáng để làm đẹp ngôi nhà của mình.”* Hãy xác định **một phép liên kết câu** được sử dụng trong đoạn ngữ liệu trên.

A. Phép nối B. Phép lặp

C. Phép thế D. Phép đồng nghĩa, trái nghĩa

**Câu 5.***(0,5 điểm)*Hình ảnh “*vết nứt trên chiếc bình nứt*” là ẩn dụ cho điều gì trong cuộc sống của chúng ta?

1. Sự cẩu thả, thiếu nghiêm túc trong công việc.

B. Những hạn chế, khiếm khuyết trong mỗi con người.

C. Những điều xấu xa, những cám dỗ trong cuộc sống.

D. Những điều sai trái và không hoàn hảo trong cuộc sống.

**Câu 6.***(0,5 điểm)*Tại sao người nông dân không vứt chiếc bình nứt đi mà vẫn giữ lại nó để dùng trong một thời gian dài?

A. Vì chiếc bình là vật đã gắn bó lâu đời với người nông dân, ông yêu quý nó nên không nỡ vứt.

B. Vì người nông dân nhận ra giá trị của chiếc bình nứt, dù nó không hoàn hảo nhưng ông trân trọng giá trị của nó, nó cũng giúp ích cho ông.

C. Vì chiếc bình nứt đã xin lỗi người nông dân, khiến ông cảm động và không nỡ vứt nó đi.

D. Vì người nông dân chưa có đủ tiền để mua một chiếc bình khác thay thế nên ông vẫn dùng chiếc bình nứt để tiết kiệm.

**Câu 7. (***0,5 điểm)* Vì sao chiếc bình nứt lại cảm thấy xấu hổ, buồn bã về bản thân mình?

A. Vì chiếc bình nứt thấy vẻ ngoài của mình thật xấu xí, cồng kềnh và vô dụng.

B. Vì trong thâm tâm, chiếc bình nứt thấy ghen tị với chiếc bình lành.

C. Vì chiếc bình nứt tự thấy mình vô dụng, ông chủ vì mình mà vất vả hơn rất nhiều.

D. Vì chiếc bình nứt thương ông chủ thiếu thốn, nghèo khổ.

**Câu 8.***(0,5 điểm)*Vì sao người nông dân muốn chiếc bình nứt chú ý đến những bông hoa tươi đẹp mọc bên vệ đường thay vì mãi buồn bã về “vết nứt của mình”?

A. Để an ủi, động viên chiếc bình nứt khi nó thấy có lỗi với mình.

B. Để chiếc bình nứt được ngắm những bông hoa tươi đẹp mà ông trồng bên đường.

C. Để thấy được công sức gieo trồng, chăm sóc hoa của người nông dân.

D. Để chiếc bình nứt nhận ra những điều tốt đẹp mà nó đã làm được thay vì cảm thấy có lỗi vì điểm yếu của mình.

**Câu 9.** (*1,0 điểm*) Em hãy chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn sau: “*Nghe thấy vậy, chiếc bình nứt mỉm cười thật tươi, cảm ơn người chủ tuyệt vời”*.

**Câu 10.** (*1,0 điểm)* Em hãy nêu hai bài học sâu sắc nhất mà em rút ra được từ câu chuyện trên.

**PHẦN II. (4 ĐIỂM) LÀM VĂN**

**Chọn một trong hai đề văn sau để viết thành một bài văn dài tối thiểu 1,5 trang giấy thi:**

**Đề 1:** Con người sinh ra vốn không ai hoàn hảo, khi chúng ta nhìn lại mình ắt hẳn ta sẽ thấy còn thật nhiều điều thiếu sót, những chỗ khuyết, những vết xước. Và như thế, *“Câu chuyện cái bình nứt”* chính là câu chuyện dành cho ai chưa bao giờ thấy mình hoàn hảo. Khi bàn về vấn đề này, có ý kiến cho rằng: **“*Cuộc sống của chúng ta như chiếc bình nứt, không ai hoàn hảo cả****”*. Em hãy viết bài văn trình bày quan điểm của em về ý kiến trên.

**Đề 2:** Trong cuốn sách “*Yêu những điều không hoàn hảo*”, tác giả Hae Min khẳng định: *“Dù bản thân mỗi chúng ta và thế gian đều có những điều không hoàn hảo nhưng ta vẫn không thể ngừng yêu thương chính những điều không hoàn hảo ấy”.* Điều này được thể hiện rất rõ trong “*Câu chuyện cái bình nứt*”, chính ông chủ đã yêu thương và trân trọng giá trị của chiếc bình nứt nên nó cảm thấy rất hạnh phúc dù bản thân có khiếm khuyết. Em hãy viết bài văn trình bày quan điểm của mình về ý kiến: ***“Tình yêu thương sẽ tạo nên sức mạnh”.***

**VI. HƯỚNG DẪN CHẤM VĂN 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Biểu điểm** | **Ghi chú** |
| **Phần I (6 điểm)** |
| **1 - 8** | Đáp án trắc nghiệm**Câu 1: C****Câu 2: A****Câu 3: A****Câu 4: B****Câu 5: B****Câu 6: B****Câu 7: C****Câu 8: D** | 0,5đ/ 1 câu trắc nghiệm |  |
| **9** | - Tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật **nhân hoá**- Ở hình ảnh “mỉm cười thật tươi”, “cảm ơn người chủ tuyệt vời”**- Tác dụng:**+ Giúp cho hình ảnh chiếc bình thêm sinh động, có hồn, giống như con người cũng có tâm trạng riêng.+ Diễn tả niềm vui, sự hạnh phúc và lòng biết ơn của chiếc bình dành cho chủ của mình khi thấy ông rất yêu thương và bao dung cho những khiếm khuyết của mình. | 0,25đ 0,25đ0,5đ (0,25/ 1 ý) | Với hs chỉ ra được nghệ thuật nhân hoá ở một hình ảnh cũng cho điểm tối đa. |
| **10** | * - Học sinh rút ra được hai bài học:
* + Tôn trọng những khiếm khuyết của người khác
* + Biết yêu thương, thấu hiểu, bao dung
* + Lạc quan, tích cực
* + Giúp đỡ những người kém may mắn….
 | 1 đ (0,5đ/ 1 bài học) | HS nêu được hai bài học nhưng sơ sài cho 0,75 điểm |
| **Phần II (4 điểm)** |
| **Đề 1** | **1. Hình thức (1đ)***a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn trình bày ý kiến tán thành về một vấn đề trong đời sống*Mở bài giới thiệu được vấn đề cần trình bày ý kiếnThân bài chỉ ra được những khía cạnh mình tán thành: có lý lẽ và dẫn chứngKết bài: Khẳng định lại một lần nữa về ý kiến. Rút ra ý nghĩa của ý kiến được tán thành | 0,5đ |  |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.**“*Cuộc sống của chúng ta như chiếc bình nứt, không ai hoàn hảo cả****”*. | 0,25đ |  |
| *c. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25đ |  |
| **2. Nội dung (3đ)**HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:***a. Giải thích ý kiến:***- Giải thích “**bình nứt”, “hoàn hảo**” là gì” + **“bình nứt”** là hình ảnh biểu tượng cho những khiếm khuyết, nhược điểm, hạn chế trong bản thân mỗi con người.**+ “hoàn hảo”** có nghĩa là tốt đẹp, toàn diện và hoàn mỹ đến mức không có gì để chê trách, không có một lỗi nào.**=> Ý nghĩa của ý kiến:** + Trong cuộc sống, tất cả mọi người đều có khát vọng hướng đến sự hoàn hảo; mỗi người tùy vào tính cách, quan điểm sống khác nhau, có thể nhìn nhận về các mức độ hoàn hảo của sự việc khác nhau.+ Ai cũng đều có những giá trị riêng, những đóng góp riêng cho xã hội. Chính điều đó làm nên những chỗ đứng khác nhau của mỗi con người trong cuộc đời.***b. Trình bày các khía cạnh tán thành****+Khía cạnh 1:*Mỗi cá nhân đều có những hạn chế, nhược điểm. Điều quan trọng là phải biết chấp nhận, khắc phục nhược điểm, biến điểm yếu thành điểm mạnh. Không nản chí, tự ti và xấu hổ về những khiếm khuyết của bản thân để rồi dần dần tách mình ra khỏi cộng đồng.*+Khía cạnh 2:* Chúng ta cần học cách hiểu về bản thân, biết điểm mạnh, điểm yếu của chính mình để tự hoàn thiện, để làm nên một “ta” ngày càng tốt đẹp hơn. *+Khía cạnh 3:* Hãy chỉ nên nhìn người khác để học hỏi, để lấy đó làm gương, làm động lực để hoàn thiện bản thân mình, hơn là nhìn người khác rồi chỉ toàn thấy mình xấu xí, kém cỏi và cứ mãi dằn vặt trách cứ bản thân. Điều quan trọng là hãy nhớ rằng, những khiếm khuyết không làm mất đi giá trị của chúng ta. +*Khía cạnh 4*: Cuộc sống cũng vậy, vì con người không ai hoàn hảo nên sẽ có những mảnh đời khiếm khuyết tìm đến nhau, bổ khuyết cho nhau – ấy chính là một trong những điều kì diệu của cuộc sống. Học sinh tự lấy dẫn chứng về nhân vật, sự việc yêu thương, chia sẻ làm minh chứng cho bài làm văn của mình.Lưu ý: dẫn chứng phải tiêu biểu, nổi bật, xác thực được nhiều người biết đến.***c. Mở rộng, bài học***+ Biết nhìn nhận và chấp nhận bản thân mình, không chỉ tập trung vào những khiếm khuyết mà còn khám phá và phát triển điểm mạnh của chúng ta.+ Không ngừng học tập để phù hợp, theo kịp sự tiến bộ của xã hội.…. | 3đ--0,25đ--0,25đ2 đ/ 3-4 khía cạnh1,5-1,75/2 khía cạnh0,5-1/1 khía cạnh--0,5đ--0,5đ--0,5đ--0,5đ--0,25đ--0,25đ | * - Gv linh hoạt khi chấm. Khuyến khích những bài viết sâu sắc, chi tiết, giàu cảm xúc.
 |
| **Đề 2** | **1. Hình thức (1đ)***a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn trình bày ý kiến tán thành về một vấn đề trong đời sống*Mở bài giới thiệu được vấn đề cần trình bày ý kiếnThân bài chỉ ra được những khía cạnh mình tán thành: có lý lẽ và dẫn chứngKết bài: Khẳng định lại một lần nữa về ý kiến. Rút ra ý nghĩa của ý kiến được tán thành | 0,5đ |  |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.***“Tình yêu thương sẽ tạo nên sức mạnh”*** | 0,25đ |  |
| *c. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25đ |  |
| **2. Nội dung (3đ)**HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:***a. Giải thích ý kiến****-* **Tình yêu thương**là sự rung động, thấu cảm trước hoàn cảnh, con người. sẵn sàng giúp đỡ, cho đi mà không mong nhận lại. **=> Ý nghĩa của ý kiến:**+ Yêu thương vô cùng quan trọng trong cuộc sống, mỗi chúng ta hãy sống, yêu thương người khác cũng như yêu thương chính bản thân mình.+ Chúng ta hãy biết yêu thương, san sẻ những điều nhỏ nhặt nhất với những người xung quanh, vì như thế chúng ta sẽ nhận lại tình yêu thương, sự tôn trọng của mọi người, cuộc sống này sẽ trở nên vui vẻ và hạnh phúc hơn.***b. Trình bày các khía cạnh tán thành****+ Khía cạnh 1:* Trong xã hội có rất nhiều mảnh đời chịu bất hạnh, đau thương, khổ cực, việc chúng ta yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ những người đó làm xoa dịu, giảm bớt nỗi đau của họ, xã hội cũng sẽ phát triển đẹp đẽ, vững mạnh hơn. Giúp ta thấy vui vẻ, hạnh phúc, lạc quan, yêu đời, biết sống có ý nghĩa*+ Khía cạnh 2:* Khi giúp đỡ người khác, ta sẽ nhận lại sự kính trọng, niềm tin yêu của người khác và cả sự sẵn sàng giúp đỡ lại mình lúc mình gặp khó khăn.*+ Khía cạnh 3:* Mỗi người biết chia sẻ, yêu thương, giúp đỡ người khác sẽ góp phần làm cho xã hội này giàu tình cảm hơn, phát triển văn minh hơn. Người có tình yêu thương được mọi người yêu mến, quý trọng, thành công trong cuộc sống.*+ Khía cạnh 4:* Tình yêu thương là động lực , ý chí, sức mạnh giúp ta vượt qua khó khăn thử thách.Học sinh tự lấy dẫn chứng về nhân vật, sự việc yêu thương, chia sẻ làm minh chứng cho bài làm văn của mình. Lưu ý: dẫn chứng phải tiêu biểu, nổi bật, xác thực được nhiều người biết đến.***\*Mở rộng, bài học:*** - Trong xã hội vẫn có không ít người có tính ích kỉ, nhỏ nhen, chỉ biết đến bản thân mình mà không cần suy nghĩ cho người khác, lại có những người vô cảm mặc kệ nỗi đau của đồng loại,… → những người này cần bị phê phán, chỉ trích.**- Bài học:** + Biết lan tỏa tình yêu thương tới mọi người xung quanh+ Thường xuyên tham gia các hoạt động thiện nguyện, ủng hộ, đồng cảm với những cảnh ngộ khó khăn trong cuộc sống.+ Cần biết trân trọng những gì mình đang có | 3đ --0,25đ--0,25đ2 đ/ 3-4 khía cạnh1,5-1,75/2 khía cạnh0,5-1/1 khía cạnh--0,5đ--0,5đ--0,5đ--0,5đ--0,25đ--0,25đ | **-** Khuyến khích những bài viết lập luận sắc sảo, dẫn chứng thuyết phục.* - GV linh hoạt khi chấm.
 |

**VII. Đánh giá và điều chỉnh sau khi thi**

***1. Mức độ phù hợp của kế hoạch đánh giá với mục tiêu và cách thức đánh giá:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Hoàn toàn phù hợp ◻ | Phần lớn phù hợp ◻ | Tương đối phù hợp ◻ | Phần lớn chưa phù hợp ◻ |

***2. Nguyên nhân và biện pháp điều chính***

 **Giáo viên**

**(Ký và ghi rõ họ tên)**